

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST  
Ngày 26/9/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Cạn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vy Phát Tước.

2. Ông Ma Đức Tuệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Đậu Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 06/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 13/9/2019 đối với bị cáo:

**Nông Quốc K**, sinh ngày 01/5/1990; Nơi cư trú: Thôn Nà M, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn C và bà Long Thị H; Vợ: Ma Thị B; con: có 01 con, sinh năm 2011; tiền án: 01 - Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2016/HSST ngày 16/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/7/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Anh **Ma Đình Q**, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh **Long Văn N**, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

- Anh **Vy Kim C**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

- Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Huy Đ**, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/12/2018, Nông Quốc K, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, một mình điều khiển xe mô tô theo hướng xã L đi thị trấn B, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thấy Long Xuân C trú cùng thôn với K đang ngồi cạnh xe mô tô dựng ở lề đường thì K dừng xe và đi sang chỗ C ngồi để hỏi thăm. Sau đó, K thấy Ma Đình Q, sinh năm 1982, trú tại thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi xe mô tô theo hướng từ xã L đến thì K gọi Q dừng xe để mượn bật lửa nhưng Q không cho và cả hai xảy ra cãi vã. Sau đó K đi về xe mình lấy 01 con dao (*dao tông*) bằng kim loại dài 43,3cm, lưỡi dao dài 28,7cm, chỗ rộng nhất 06cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao vuông, chuôi dao bằng gỗ dài 14,6cm đang được bọc bằng bìa cát tông (*con dao trên là do trước đó K được vợ là Ma Thị B lấy đưa cho tại nhà anh Long Văn N, trú tại thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để K dùng đi cắt dây rừng mang bán*) rồi đi về phía Q và dùng dao gỗ vào chiếc mũ bằng nhựa (*mũ bảo hộ lao động*) Q đang đội trên đầu khiến mũ rơi xuống lòng đường, rồi K cắt dao đi. Sau đó, K quay lại vị trí C đang ngồi và dắt xe mô tô của C đi gửi để đưa C về nhà bằng xe mô tô của mình. Khi K dắt xe C đi gửi thì Q dùng điện thoại di động gọi cho Vy Kim C, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn lên khu vực trên, đồng thời Q tìm được một đoạn cây gỗ hình trụ tròn dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm, cầm bằng tay phải và đứng cạnh xe mô tô của mình dựng ở lề đường trái. Sau đó Vy Kim C điều khiển xe mô tô đến và ngồi trên xe mô tô nói chuyện với Q thì K đi gửi xe về và đi đến vị trí C và Q đang đứng nói chuyện. Tại đây giữa K và Q tiếp tục cãi vã, lúc này có Nguyễn Văn H trú cùng thôn T với anh C và Nguyễn Huy Đ, trú tại thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đi đến và dựng xe cạnh đó. Khi đó giữa Q và K vẫn tiếp tục cãi chửi nhau, Q nói "*Đ.m mày, tao đi đường tao làm đéo gì mày mà mày chém vào đầu tao*" thì K nói "*mày chửi tao thì được, đừng chửi Đ.m tao*" sau đó K rút con dao tông dắt ở cạp quần sau lưng ra và bỏ phần bìa cát tông bọc lưỡi dao đi về phía Q và cầm dao chỉ về phía Q thì bị ngăn cách với Q bởi chiếc xe mô tô của Q đồng thời Q giơ đoạn cây gỗ đang cầm trên tay để chặn lại con dao mà K đang giơ về phía mình và lùi về phía nương thoát nước cạnh đường. Sau đó K nhảy qua khoảng trống giữa hai xe mô tô của Q và C rồi dùng tay xô đẩy Q xuống lòng nương thoát nước thì Q bỏ đoạn cây gỗ đang cầm trong tay ra và K đẩy Q

ngã tựa lưng vào ta luy dương rồi hai bên tiếp tục xô đẩy, giằng co nhau tại lòng mương thoát nước, lúc này tay phải Q nắm lấy tay cầm dao của K đồng thời Q dùng lực bẻ gấp tay K về phía sau và đưa tay trái lên giằng co con dao với K để tước con dao của K. Trong lúc giằng co lấy con dao trong tay K thì lưỡi dao quệt vào cổ phải của K, khi Q tước được con dao từ tay K thấy vậy anh C liền đi đến can ngăn và tước lấy con dao từ tay Q rồi xô đẩy K và Q ra, rồi mang con dao kẹp vào giá đồ hàng ở giữa xe của mình. Lúc đó, Nông Quốc K lấy tay trái của mình đặt vào vùng cổ bên phải thì thấy bị chảy máu nên K dùng tay phải lấy trong túi quần sau bên phải đang mặc trên người ra 01 con dao (*dao gấp*) bằng kim loại có chiều dài 22cm, phần thân dao dài 13cm, lưỡi dao dài 09cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao nhọn đồng thời bấm bật phần lưỡi dao ra rồi cầm dao lao về phía Q và đâm 01 phát vào phần bắp tay phải của Q đồng thời đè Q vào ta luy dương. Thấy vậy anh C đi đến tước lấy con dao trong tay K vút lên lòng đường rồi đẩy K và Q ra và cởi áo của Q đang mặc trên người để băng bó vết thương, cầm máu trên tay cho Q rồi cùng mọi người đưa Q lên Trạm y tế xã B xử lý vết thương và chuyển lên Trung tâm y tế huyện C để điều trị.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và Bệnh án đối với Ma Đình Q lập hồi 08 giờ ngày 13/12/2018 tại Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn xác định Ma Đình Q có các vết thương: “01 vết thương 1/3 mặt trong cánh tay phải dài 8cm; 01 vết thương rách da giữa vùng cổ dài 2cm rộng 0,3cm; 01 vết thương rách da ngay mặt ngoài cổ tay phải dài 4,5cm”.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Nông Quốc K lập hồi 09 giờ ngày 13/12/2018 tại Trung tâm y tế huyện C xác định Nông Quốc K có các vết thương: “Cổ phải có 02 vết thương rách da, đã đóng vảy khô trong đó có 01 vết ngang dài 3,5cm, rộng 0,3cm và 01 vết dọc dài 03cm, rộng 0,2cm”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 25/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế B xác định các tổn thương, tỷ lệ phần trăm thương tật của Ma Đình Q gồm: Tổn thương 1: Một vết thương phần mềm ở vùng cổ trước, đang tạo sẹo, kích thước: 03cm x 0,4cm, vị trí cách 07cm trên xương ức, tỷ lệ phần trăm thương tật là 0,89% (*không phải tám mươi chín phần trăm*); Tổn thương 2: Một vết thương phần mềm ở mặt trước, 1/3 giữa cánh tay phải, vết thương đang tạo sẹo, sẹo lõm, xơ chai, hình cung lõm quay lên trên, kích thước: 08cm x 0,2cm, tỷ lệ phần trăm thương tật là 11% (*mười một phần trăm*); Tổn thương 3: Một vết thương phần mềm ở mặt sau cổ tay phải, đang tạo sẹo, kích thước: 4,5cm x 0,1cm, tỷ lệ phần trăm thương tật là 0,89% (*không phải tám mươi chín phần trăm*) và kết luận: “Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Ma Đình Q là: 13% (*mười ba phần trăm*)”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/TgT ngày 02/01/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế B kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nông Quốc K là: 07% (*bảy phần trăm*)”.

Về vật chứng: Đối với 01 (*một*) con dao gấp bằng kim loại có tổng chiều dài 22cm; Phần thân dao dài 13cm; Lưỡi dao dài 09cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, dao có

một lưỡi sắc, mũi dao nhọn; 01(một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 43,3cm; Chuôi dao bằng gỗ dài 14,6cm; Phần lưỡi dao dài 28,7cm, chỗ rộng nhất 06cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao vuông; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “adidas” ở phần ngực áo bên trái và hai ống tay áo; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 41cm, cách phần mép trên cổ áo 35cm có một vết rách dài 03cm, vết rách trong diện 03cm x 01cm; 01(một) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “SPORTWEAR” ở phần ngực áo bên phải; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 45cm, cách phần mép trên cổ áo 34cm có một vết rách dài 04cm, vết rách trong diện 04cm x 1,5cm; 01 (một) chiếc mũ bằng nhựa cứng màu trắng, loại mũ bảo hộ lao động có phần quai đeo bằng vải màu đen, chiếc mũ đã qua sử dụng. Tất cả số vật chứng trên hiện đang được bảo quản, quản lý chờ xử lý theo quy định. Đối với 01 một đoạn cây gỗ hình trụ tròn dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm mà Ma Đình Q cầm khi xô xát với Nông Quốc K. Quá trình điều tra không tiền hành thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ma Đình Q không yêu cầu bị cáo Nông Quốc K phải bồi thường thiệt hại và không yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 30/CT - VKSCĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Nông Quốc K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Quốc K từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với

- 01 (một) con dao gấp bằng kim loại có tổng chiều dài 22cm; Phần thân dao dài 13cm; Lưỡi dao dài 09cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao nhọn;

- 01(một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 43,3cm; Chuôi dao bằng gỗ dài 14,6cm; Phần lưỡi dao dài 28,7cm, chỗ rộng nhất 06cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao vuông;

- 01 (một) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “adidas” ở phần ngực áo bên trái và hai ống tay áo; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 41cm, cách phần mép trên cổ áo 35cm có một vết rách dài 03cm, vết rách trong diện 03cm x 01cm;

- 01(một) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “SPORTWEAR” ở phần ngực áo bên phải; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 45cm, cách phần mép trên cổ áo 34cm có một vết rách dài 04cm, vết rách trong diện 04cm x 1,5cm;

- Trả lại cho Ma Đình Q 01 (*một*) chiếc mũ bằng nhựa cứng màu trắng, loại mũ bảo hộ lao động có phần quai đeo bằng vải màu đen, chiếc mũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Nông Quốc K tại phiên tòa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố là đúng. Về trách nhiệm dân sự bị hại Ma Đình Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên bị cáo không bồi thường thiệt hại cho bị hại Ma Đình Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt, bị cáo không có ý kiến gì đối với những vắng mặt và không đề nghị hoãn phiên tòa. Kiểm sát viên nêu quan điểm, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không ảnh hưởng việc xét xử bởi vì trong hồ sơ vụ án đã có lời khai đầy đủ, tại phiên tòa thấy cần thiết thì công bố lời khai của họ. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nông Quốc K: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định thương tật, vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

Cụ thể, do mâu thuẫn, xích mích với nhau nên khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 10/12/2018 tại khu vực đường thuộc thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn Nông Quốc K đã có hành vi đe dọa, xô đẩy và sau đó dùng 01 (*một*) con dao gấp bằng kim loại có tổng chiều dài là 22cm, phần thân dao dài 13cm, lưỡi dao dài 09cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao nhọn (*là hung khí nguy hiểm*) đâm gây thương tích cho anh Ma Đình Q với tổng tỷ lệ thương tật là 13% (*mười ba phần trăm*).

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo hộ sức khỏe của người khác và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*a) ...*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này".*

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Nông Văn C là người có công với nước được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2016/HSST ngày 16/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. HĐXX xét thấy, mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là phù hợp.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, căn cứ vào các quy định của pháp luật: HĐXX xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý xâm phạm sức khỏe người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh tương xứng tính chất, mức độ hành vi mà

bị cáo đã thực hiện là hình phạt tù có thời hạn để bị cáo tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[7]. Đối với việc Ma Đình Q đã có hành vi cãi vã, xô xát với Nông Quốc K, trong khi xô xát khiến Nông Quốc K bị thương ở phần cổ phải có tỷ lệ thương tích là 7% (*bảy phần trăm*). Tuy nhiên, Nông Quốc K không yêu cầu Ma Đình Q phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (*một*) con dao gấp bằng kim loại có tổng chiều dài 22cm; Phần thân dao dài 13cm; Lưỡi dao dài 09cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao nhọn; 01(*một*) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 43,3cm; Chuôi dao bằng gỗ dài 14,6cm; Phần lưỡi dao dài 28,7cm, chỗ rộng nhất 06cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao vuông là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (*một*) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “adidas” ở phần ngực áo bên trái và hai ống tay áo; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 41cm, cách phần mép trên cổ áo 35cm có một vết rách dài 03cm, vết rách trong diện 03cm x 01cm; 01(*một*) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “SPORTWEAR” ở phần ngực áo bên phải; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 45cm, cách phần mép trên cổ áo 34cm có một vết rách dài 04cm, vết rách trong diện 04cm x 1,5cm; bị hại Ma Đình Q không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy. Ma Đình Q xin lấy lại 01 (*một*) chiếc mũ bằng nhựa cứng màu trắng, loại mũ bảo hộ lao động có phần quai đeo bằng vải màu đen, chiếc mũ đã qua sử dụng.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH

[1].Tuyên bố: Bị cáo Nông Quốc K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[2]. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nông Quốc K 24 ( Hai mươi bốn ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 24/7/2019).

[3].Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy gồm;

- 01 (*một*) con dao gấp bằng kim loại có tổng chiều dài 22cm; Phần thân dao dài 13cm; Lưỡi dao dài 09cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao nhọn; 01(*một*) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 43,3cm; Chuôi dao bằng gỗ dài 14,6cm; Phần lưỡi dao dài 28,7cm, chỗ rộng nhất 06cm, dao có một lưỡi sắc, mũi dao vuông.

- 01 (một) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “adidas” ở phần ngực áo bên trái và hai ống tay áo; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 41cm, cách phần mép trên cổ áo 35cm có một vết rách dài 03cm, vết rách trong diện 03cm x 01cm.

- 01(một) chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có ghi dòng chữ “SPORTWEAR” ở phần ngực áo bên phải; Trên ống tay áo bên phải cách mép cổ tay áo 45cm, cách phần mép trên cổ áo 34cm có một vết rách dài 04cm, vết rách trong diện 04cm x 1,5cm.

- Trả lại cho bị hại Ma Đình Q 01 (một) chiếc mũ bằng nhựa cứng màu trắng, loại mũ bảo hộ lao động có phần quai đeo bằng vải màu đen, chiếc mũ đã qua sử dụng

*(Tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 8 năm 2019 giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục thi hành án huyện Chợ Đồn).*

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được giao hợp lệ .

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Cạn**